

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số xã Bình Chương năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi năm 2026, Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số xã Bình Chương năm 2026, như sau:

Phần I
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2025

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; Kế hoạch 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 06/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa XX về chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch hành động số 359- KH/TU ngày 29/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển 2 đổi số quốc gia; Quyết định số 223/QĐ-UBND ngày 15/11/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi năm 2025; Kế hoạch số 02/KH BCD ngày 15/5/2025 của Ban Chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06; Quyết định số 327/QĐ-UBND ngày 26/5/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ; Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 10/9/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi và các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của UBND tỉnh liên quan, kịp thời đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ mới, nhất là đảm bảo các điều kiện để vận hành chính quyền cấp xã mới. Tổ chức quán triệt nâng cao nhận thức, trách nhiệm của công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị về nhận thức đầy đủ tầm quan trọng các quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, quy định của Nhà nước về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo lồng ghép thông qua các cuộc hội nghị, học tập nghị quyết,... Tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân thông qua hệ thống truyền thanh cơ sở và Trang thông tin điện tử, các kênh truyền thông như zalo, facebook,... UBND xã đã ban hành Quyết định số 210/QĐ-UBND ngày 23/7/2025 của UBND xã Bình Chương về thành lập Ban Chỉ đạo của UBND xã Bình Chương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06; Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã về việc phát động và tổ chức phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã Bình Chương; Kế hoạch số

21/KH UBND ngày 14/8/2025 về Chuyển đổi số năm 2025 xã Bình Chương; Quyết định số 430/QĐ-UBND ngày 12/8/2025 về Kiện toàn Tổ công nghệ số cộng đồng xã Bình Chương; Đồng thời đã Thành lập 07 Tổ công nghệ số cộng đồng của 07 thôn; Quyết định 19/KH-UBND ngày 13/8/2025 về triển khai phong trào thi đua “Bình Chương thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2025; Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 14/10/2025 về thực hiện kế hoạch số 13-KH/ĐU ngày 24/9/2025 của Đảng ủy xã về thực hiện phong trào Bình dân học vụ số; Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 31/10/2025 về thực hiện kế hoạch số 11-KH/ĐU ngày 26/8/2025 của Đảng ủy xã về thực hiện Nghị quyết số 57; Quyết định số 01/QĐ-BCĐ ngày 17/9/2025 của BCĐ phát triển KHCN, ĐMST, CDS về Ban hành quy chế hoạt động của BCĐ của UBND xã về phát triển KHCN, ĐMST, CDS; Quyết định số 491/QĐ-UBND ngày 04/9/2025 về Thành lập Ban biên tập Trang thông tin điện tử UBND xã Bình Chương; Quyết định số 02/BCĐ ngày 17/9/2025 của BCĐ phát triển KHCN, ĐMST, CDS về Thành lập Tổ giúp việc phát triển KHCN, ĐMST, CDS xã Bình Chương; Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 13/8/2025 về thực hiện Quyết định số 327/QĐ-UBND ngày 26/5/2025 của UBND tỉnh thực hiện các nhiệm vụ đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã.

2. Thể chế số

Đã triển khai thực hiện có hiệu quả công tác chuyển đổi số UBND xã đã ban hành theo Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 14/8/2025 về Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 trên địa bàn xã Bình Chương năm 2025; Quyết định số 210/QĐ-UBND ngày 23/7/2025 thành lập Ban chỉ đạo của UBND xã Bình Chương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06; Quyết định số 01/QĐ-BCĐ ngày 17/9/2025 của Trưởng Ban Chỉ đạo ban hành quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo của UBND xã Bình Chương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06.

3. Hạ tầng số

UBND xã đã bố trí các cơ sở vật chất, trang thiết bị cơ bản đảm bảo phục vụ nhu cầu công việc như: máy tính, máy in, máy scan, máy photo...sử dụng hệ thống mạng LAN nội bộ của cơ quan, 100% máy tính cán bộ, công chức được kết nối mạng internet. Trọng tâm bố trí trang thiết bị tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã cơ bản đảm bảo phục vụ người dân, doanh nghiệp đến liên hệ giải quyết thủ tục hành chính góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số.

Hiện tại UBND xã đang sử dụng hạ tầng đường truyền mạng (VNPT và Viettel) để thực hiện chỉ đạo, điều hành của UBND xã phục vụ người dân, doanh nghiệp. UBND xã phấn đấu đến năm 2030 có 100% người sử dụng có khả năng truy cập băng rộng cố định với tốc độ trên 01 Gbps/s.

4. Chính quyền số

- Tích cực đẩy mạnh công tác chuyển đổi số hướng đến xây dựng Chính phủ điện tử, Chính phủ số. Đến nay, 100% cơ quan nhà nước cấp xã triển khai sử dụng

Phần mềm Quản lý văn bản điện tử và điều hành dùng chung, có sử dụng chữ ký số văn bản điện tử để thực hiện nhiệm vụ giao; văn bản đến và văn bản đi hoàn toàn điện tử đạt 100%. Đã triển khai thực hiện thanh toán trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, tỷ lệ TTHC có giao dịch thanh toán trực tuyến đạt trên 90%.

- Trung tâm Phục vụ hành chính công được trang bị 07 bộ máy tính, 06 máy in, 04 máy Scan HP A4 để phục vụ người dân thực hiện các thủ tục hành chính; 100% cán bộ, công chức được trang bị máy vi tính có kết nối đường truyền Internet phục vụ cho thông tin trao đổi, điều hành và tổ chức điểm cầu hội nghị trực tuyến. Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang đã được phủ khắp 100% trên địa bàn xã, 95% người dân được định danh và xác thực định danh điện tử VNeID.

- Tổng số hồ sơ tiếp nhận từ ngày 01/7/2025 đến ngày 31/12/2025 là 1.707 hồ sơ. Đã giải quyết: 1.642 hồ sơ. Trước hạn: 1.223 đạt 74,07 %. Quá hạn: 79 (chiếm 0,45%). Đang giải quyết: 44 hồ sơ. Hồ sơ thanh toán trực tuyến: 920 hồ sơ (98,26%). Hồ sơ được số hóa, gắn mã QR: 100%. Kết quả giải quyết gửi điện tử 100 %.

- Trang thông tin điện tử UBND xã đã được tạo nhiều chuyên mục, cập nhật tin, bài; UBND xã đã thành lập Ban biên tập - Trang thông tin điện tử của xã, công khai địa chỉ Trang thông tin điện tử, khuyến khích cán bộ, công chức, cộng tác viên viết tin, bài... để đăng tải trên Trang thông tin điện tử xã và các nền tảng mạng xã hội khác (fanpage Truyền thông Bình Chương, các nhóm zalo cộng đồng...) đến nay đã thu hút được 5679 lượt truy cập.

- Các cơ quan, đơn vị thuộc xã sử dụng hiệu quả các Hệ thống phần mềm dùng chung của tỉnh để quản lý, điều hành và xử lý công việc như: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, Hệ thống phần mềm một cửa điện tử, Hệ thống thư điện tử công vụ. Đã triển khai các Nền tảng số dùng chung như: Cổng dữ liệu mở; Tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP); Phòng chống mã độc tập trung; Trợ lý ảo lĩnh vực thông tin và truyền thông; Trợ lý ảo phục vụ người dân và doanh nghiệp; Hộp trực tuyến; Kho số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; App Công chức, App Công dân...

5. Kinh tế số

- Triển khai thực hiện không dùng tiền mặt tại các điểm kinh doanh, buôn bán lẻ trên địa bàn xã và chi trả lương cho cán bộ, công chức, chế độ chính sách cho đối tượng bảo trợ xã hội, người có công qua tài khoản ngân hàng. Ứng dụng Phần mềm quản lý văn bản và điều hành, ứng dụng chữ ký số. Hướng dẫn người dân sử dụng các dịch vụ số, dịch vụ công trực tuyến, thực hiện chính quyền số tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, triển khai khuyến khích công dân trên 16 tuổi có tài khoản thanh toán trực tuyến, chi trả trợ cấp cho đối tượng chính sách, đối tượng bảo trợ xã qua tài khoản ngân hàng và các trường học trên địa bàn xã triển khai các ứng dụng dịch vụ giáo dục thông minh trong việc dạy, học và quản lý giáo dục. Trên 95% cán bộ thôn sử dụng điện thoại thông minh và có ứng dụng các nền tảng

số để tiếp nhận thông tin chỉ đạo, hướng dẫn từ UBND xã, phục vụ thông tin, tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến người dân trong thôn.

6. Xã hội số

- Thực hiện Kế hoạch số 368-KH/TU ngày 24/5/2025 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi về thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số”; Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 02/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về phát động và tổ chức Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2025; Kế hoạch số 13-KH/ĐU ngày 24/09/2025 của Đảng ủy xã Bình Chương về thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số”; UBND xã quán triệt, chỉ đạo triển khai thực hiện, ban hành kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã về việc phát động và tổ chức phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã Bình Chương, Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 14/10/2025 về thực hiện kế hoạch số 13-KH/ĐU ngày 24/9/2025 của Đảng ủy xã về thực hiện phong trào Bình dân học vụ số, Công văn số 438/UBND ngày 13/10/2025 về việc tổ chức triển khai đồng bộ phong trào “Bình dân học vụ số”, “Ngày hội toàn dân học tập số” và “Ngày chuyển đổi số quốc gia”. Đồng thời triển khai hướng dẫn sử dụng App Bình dân học vụ số của Bộ Công an.

- Tuyên truyền khuyến khích người dân ứng dụng dịch vụ công trực tuyến, tiếp cận ngân hàng điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, áp dụng chuyển đổi số trong thanh toán lệ phí thủ tục hành chính trực tuyến, ứng dụng thanh toán trực tuyến trên ví điện tử MoMo, Viettel Money... và tài khoản ngân hàng.

- Triển khai tham gia khóa bồi dưỡng kỹ năng số trên nền tảng trực tuyến tại Cổng Bình dân học vụ số tỉnh Quảng Ngãi tính, tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức, Tổ công nghệ số cộng đồng thôn đạt tỷ lệ 100% thành viên tham gia hoàn thành khóa học, được cấp chứng chỉ và tiếp tục hướng dẫn người dân trưởng thành tham gia khóa học để nâng cao kỹ năng số.

- Xây dựng kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 28/10/2025 về tổ chức Hội nghị tập huấn nâng cao kỹ năng về chuyển đổi số năm 2025 và đã tổ chức tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc xã.

- Ban hành Quyết định số 430/QĐ-UBND ngày 12/8/2025 về Kiện toàn Tổ công nghệ số cộng đồng xã Bình Chương; Đồng thời đã Thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng ở 07 thôn; (gồm 07 tổ với 52 thành viên). Tổ công nghệ số cộng đồng xã; Tổ công nghệ số cộng đồng thôn tổ chức hoạt động và thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định giúp UBND xã thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong thực hiện chính quyền số, kinh tế số và xã hội số tại địa phương.

- Triển khai hướng dẫn cài đặt và sử dụng Ứng dụng trên nền tảng di động phục vụ hoạt động của tổ chức và công dân (App Công dân, C-Quảng Ngãi) cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người dân; Thực hiện kích hoạt định danh điện tử đến nay đạt 95%; tổ chức triển khai sở sức khỏe điện tử trên ứng dụng Vneid cho người dân trên địa bàn xã.

7. An toàn thông tin

Công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng tại xã luôn được quan tâm chỉ đạo, thực hiện theo quy định của pháp luật về an toàn thông tin mạng, an ninh mạng và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện của cơ quan cấp trên. UBND xã thường xuyên quán triệt, tuyên truyền các quy định của Nhà nước về bảo mật thông tin, bảo vệ bí mật Nhà nước, kỷ luật phát ngôn, đặc biệt là việc sử dụng mạng xã hội, không gian mạng; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức trong việc bảo mật thông tin và sử dụng hệ thống mạng nội bộ an toàn. Các máy tính phục vụ công tác chuyên môn tại UBND xã được cài đặt phần mềm diệt virus có bản quyền, thường xuyên cập nhật để phòng ngừa, phát hiện và xử lý kịp thời các nguy cơ tấn công mạng, bảo vệ dữ liệu làm việc của cán bộ, công chức.

Phần II **NỘI DUNG KẾ HOẠCH NĂM 2026**

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;
- Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;
- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;
- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;
- Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030";
- Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;
- Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030;
- Quyết định số 1012/QĐ-TTg ngày 20/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động chuyển đổi số hoạt động chỉ đạo, điều hành của chính phủ, thủ tướng chính phủ trực tuyến và dựa trên dữ liệu giai đoạn 2024 - 2025, định hướng đến năm 2030;
- Quyết định số 2629/QĐ-TTg ngày 01/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phát triển Chính phủ số;

- Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 16/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng đề án chuyển đổi số của các bộ, ngành, địa phương;

- Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 06/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa XX về Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 20/02/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về Triển khai thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 06/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa XX về Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Các văn bản của UBND tỉnh: Số 119/KH-UBND ngày 09/10/2020 thực hiện Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; số 169/KH-UBND ngày 09/12/2021 về Phát triển Chính quyền điện tử hướng đến Chính quyền số tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; số 906/QĐ-UBND ngày 11/7/2022 về Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025; số 327/QĐ-UBND ngày 26/5/2025 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 359-KH/TU ngày 29/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 27/09/2025 triển khai Quyết định số 1012/QĐ-TTg ngày 20/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động chuyển đổi số hoạt động chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trực tuyến và dựa trên dữ liệu, giai đoạn 2024 - 2025, định hướng đến năm 2030.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Tập trung nguồn lực để tăng tốc chuyển đổi số toàn diện xã Bình Chương; hình thành dữ liệu thống nhất, vận hành thông minh; nâng cao năng suất, cải thiện chất lượng dịch vụ công; thúc đẩy kinh tế số, xã hội số; triển khai đầy đủ các yêu cầu cơ bản về đảm bảo an toàn thông tin theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

- Nâng cao năng lực thể chế hóa chính sách, nhiệm vụ, lãnh đạo chỉ đạo triển khai nhiệm vụ về chuyển đổi số. Kien toan, phát triển nhân lực chuyển đổi số trong khu vực cơ quan hành chính nhà nước; phát triển Mạng lưới chuyển đổi số, nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng (Tổ CNSCĐ).

2. Mục tiêu cụ thể: Phấn đấu đến hết năm 2026 hoàn thành các chỉ tiêu tại Phụ lục kèm theo.

III. NHIỆM VỤ

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; kiểm tra hoạt động chuyển đổi số

- Phát huy vai trò và trách nhiệm của người đứng đầu; phối hợp đồng bộ, chặt chẽ, xuyên suốt giữa các cơ quan, đơn vị nhất là đối với các nhiệm vụ phối hợp có quy mô lớn.

- Ban chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06 (Ban Chỉ đạo) ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo năm 2026.

- Tăng cường ứng dụng dữ liệu số trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và kiểm tra, giám sát nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan theo chỉ đạo tạo Kết luận số 226-KL/TW ngày 11/12/2025 của Ban Bí thư.

2. Thể chế, chính sách số

- Xây dựng các văn bản, kế hoạch thực thi các chương trình, kế hoạch của tỉnh, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số.

- Triển khai Đề án của Trung ương về chuyển đổi số cho các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh.

- Xây dựng ban hành Kế hoạch 5 năm về chuyển đổi số giai đoạn 2026-2030.

- Thực hiện đảm bảo các quy chế, quy định về khai thác, vận hành các hệ thống, nền tảng, dữ liệu đối với các HTTT, CSDL do địa phương quản lý để tạo thuận lợi trong kết nối, chia sẻ dữ liệu.

3. Hạ tầng số

- Tiếp tục đầu tư trang thiết bị phục vụ hoạt động chính quyền địa phương và Trung tâm phục vụ hành chính công đáp ứng tiêu chuẩn, quy định.

- Trang bị các chi tiết kỹ thuật, đầu tư để chuyển đổi từ hệ thống truyền thanh FM, truyền thanh dùng dây dẫn truyền thông sang hệ thống dựa trên IP.

4. Nhân lực số

- Tham gia các hoạt động bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu về kiến trúc; dữ liệu, phân tích dữ liệu, trí tuệ nhân tạo; tham gia đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ chuyên trách chuyển đổi số, cán bộ phụ trách an toàn thông tin...

- Tham gia chương trình đào tạo, bồi dưỡng, hỗ trợ kỹ thuật chuyên biệt và thường xuyên cho đội ngũ cán bộ cấp xã.

- Tuyên truyền, phổ biến thông tin về Chính phủ số, các nền tảng số, chính sách dữ liệu, AI, chuyển đổi số đến người dân, doanh nghiệp.

- Tổ chức tập huấn kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức; Tổ công nghệ số cộng đồng các thôn.

5. Dữ liệu số

- Triển khai Quyết định số 2439/QĐ-TTg ngày 04/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Khung kiến trúc dữ liệu quốc gia, Khung quản trị, quản lý dữ liệu quốc gia, Từ điển dữ liệu dùng chung (Phiên bản 1.0) trên địa bàn tỉnh.

- Số hóa 100% hồ sơ giải quyết TTHC phát sinh trong hoạt động hằng ngày, thúc đẩy nâng cao tỷ lệ tái sử dụng kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

6. Chính quyền số

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức, kỹ năng số sử dụng dịch vụ công trực tuyến cho người dân.

- Triển khai các giải pháp thực hiện phát triển chính quyền số; đồng thời có giải pháp xác thực người dùng dịch vụ công trực tuyến thông suốt, hợp nhất giữa các nền tảng, hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thông qua định danh điện tử VNeID.

- Rà soát quy trình, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính (nếu có), bảo đảm cung cấp dịch vụ công trực tuyến thuận lợi, đơn giản hơn thực hiện trực tiếp trên cơ sở số hóa, tái sử dụng dữ liệu, liên thông điện tử.

7. Kinh tế số và xã hội số

- Hướng dẫn cách thức đăng ký, sử dụng chữ ký số, kiểm tra chữ ký số nhằm thúc đẩy người dân thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường mạng, tiến tới tăng cường trong cả các giao dịch điện tử khác như tài chính, thương mại điện tử.

- Tiếp tục triển khai trường học số, ưu tiên trong công tác quản lý, quản trị nhà trường; công tác giảng dạy và học tập; ứng dụng hồ sơ học bạ điện tử; thanh toán không dùng tiền mặt.

- Triển khai và sử dụng hồ sơ bệnh án điện tử, tiến tới không sử dụng bệnh án giấy; thanh toán không dùng tiền mặt.

IV. GIẢI PHÁP

1. Phát huy, nâng cao năng lực lãnh đạo, điều hành chuyển đổi số

- Tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch hoạt động triển khai nội dung trọng tâm năm 2026 của Ban Chỉ đạo của Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06; tổ chức họp định kỳ để chỉ đạo, đánh giá kết quả triển khai, giải quyết các vướng mắc, vấn đề cần tập trung chỉ đạo, tháo gỡ.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá chỉ đạo đối với nhiệm vụ giao cho các cơ quan, đơn vị; thực hiện đánh giá chuyển đổi số (DTI) sử dụng kết quả trong đánh giá hằng năm về trách nhiệm, vai trò của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, bồi dưỡng kỹ năng số cho CBCC, người dân, doanh nghiệp

Xây dựng các nội dung, chương trình truyền thông, bồi dưỡng kỹ năng số phù hợp từng đối tượng, hình thức phù hợp, hiệu quả.

3. Đảm bảo nguồn lực tài chính

Thực hiện mục tiêu đảm bảo tỷ lệ chi hàng năm cho chuyển đổi số là tối thiểu 3% tổng chi ngân sách cấp xã.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa- Xã hội

- Tiếp tục theo dõi, đôn đốc các nhiệm vụ về Chuyển đổi số theo yêu cầu của

Ban chỉ đạo của tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và đề án 06, hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ.

- Trên cơ sở các mục tiêu, nội dung nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị thực hiện; đảm bảo việc tổ chức thực hiện được kiểm tra chặt chẽ, đạt hiệu quả; tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện theo quy định.

- Phối hợp tham gia chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, kỹ năng ứng dụng CNTT của cán bộ, công chức, viên chức do cấp trên tổ chức.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện các giải pháp kết hợp chặt chẽ việc triển khai Kế hoạch này với các chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của xã.

- Tăng cường công tác tham mưu về hoạt động của Ban chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và đề án 06. Hướng dẫn hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng.

2. Văn phòng HĐND và UBND

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn các đơn vị thực hiện chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ, cải cách chế độ báo cáo trong các cơ quan hành chính nhà nước.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 27/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai Quyết định số 1012/QĐ-TTg ngày 20/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động chuyên đổi số hoạt động chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trực tuyến và dựa trên dữ liệu, giai đoạn 2024 - 2025, định hướng đến năm 2030.

- Tiếp tục triển khai số hóa, quản lý, khai thác dữ liệu hộ tịch, cập nhật dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp và Sở Tư pháp.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa- Xã hội theo dõi, đôn đốc các cơ quan thực hiện theo kế hoạch này.

3. Phòng Kinh tế

- Duy trì hoạt động Hệ thống thông tin đất đai tỉnh Quảng Ngãi, đảm bảo vận hành cơ sở dữ liệu đất đai được thông suốt, phục vụ giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức và công dân được liên tục, an toàn.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị hoàn thành đồng bộ cơ sở dữ liệu đất đai, hệ thống thông tin đất đai, kết nối, tích hợp với cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai theo yêu cầu của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch phù hợp khả năng cân đối ngân sách theo quy định của Luật NSNN và các quy định hiện hành.

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND xã bố trí nguồn chi đầu tư phát triển cho các nhiệm vụ, dự án theo quy định.

4. Trung tâm Cung ứng dịch vụ công

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về các nội dung và kết quả triển khai Kế hoạch chuyển đổi số.

5. Công an xã

Phối hợp với các ngành cấp trên, cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 06/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23/7/2025 của Chính phủ về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện.

6. Trạm Y tế xã

- Triển khai thiết lập hồ sơ sức khỏe điện tử, đảm bảo hoàn thành, kết nối liên thông với kho dữ liệu hồ sơ sức khỏe điện tử của Bộ Y tế, phục vụ công tác quản lý, cung cấp dịch vụ công lĩnh vực y tế trên các hệ thống thông tin, ứng dụng định danh điện tử (VNeID), góp phần nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

- Tăng cường công tác tuyên truyền người dân tích hợp BHYT, sử dụng Sổ sức khỏe điện tử; liên thông giấy chuyển tuyến, hẹn khám lại trên VNeID.

7. Các Trường học trên địa bàn xã:

Duy trì triển khai, phát huy hiệu quả các nền tảng số, dữ liệu số ngành giáo dục theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ (b/cáo);
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Công an xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Quân

Phụ lục
MỤC TIÊU CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2026
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /01/2026 của UBND xã Bình Chương)

TT	Chỉ tiêu	Mục tiêu năm 2026	Cơ quan chủ trì/Đánh giá
I	Chính quyền số		
1	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến toàn trình, người dân chỉ phải nhập dữ liệu một lần	80%	Trung tâm Phục vụ hành chính công
2	Tỷ lệ thủ tục hành chính được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính	100%	Trung tâm Phục vụ hành chính công
3	Tỷ lệ thủ tục hành chính đủ điều kiện thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình	100%	Trung tâm Phục vụ hành chính công
4	Tỷ lệ người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất giữa các nền tảng, hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thông qua định danh điện tử VNeID	100%	Trung tâm Phục vụ hành chính công
5	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử đủ điều kiện	100%	Trung tâm Phục vụ hành chính công
6	Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến	95%	Trung tâm Phục vụ hành chính công
7	Tỷ lệ các dịch vụ công trực tuyến toàn trình thiết yếu được ứng dụng AI	30%	Trung tâm Phục vụ hành chính công
8	Tỷ lệ hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường điện tử (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước) và sử dụng chữ ký số cá nhân để giải quyết công việc	100%	Văn phòng HĐND và UBND
9	Tỷ lệ chế độ báo cáo của các cơ quan được thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo	100%	Văn phòng HĐND và UBND
10	Tỷ lệ nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao cho địa phương được theo dõi, giám sát, đánh giá trên môi trường điện tử.	100%	Văn phòng HĐND và UBND
11	Tỷ lệ các cơ quan thuộc hệ thống chính trị trên địa bàn triển khai trao đổi, xử lý văn bản mật trên mạng mật của Trung ương	100%	Văn phòng HĐND và UBND; Phòng Văn hóa- Xã hội
II	Hạ tầng và dữ liệu số		
12	Tỷ lệ phủ sóng 5G trên địa bàn (dân số)	60%	Phòng Văn hóa- Xã hội
13	Đảm bảo hệ thống mạng nội bộ LAN tại địa phương hoạt động thông suốt và an toàn thông tin	Hoàn thành	Phòng Văn hóa- Xã hội

TT	Chỉ tiêu	Mục tiêu năm 2026	Cơ quan chủ trì/Đánh giá
14	Tỷ lệ hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh; các cơ quan Đảng, Nhà nước kết nối vào mạng truyền số liệu chuyên dùng và liên thông từ Trung ương đến cấp xã	90%	Văn phòng HĐND và UBND
15	Tỷ lệ Đài truyền thanh có Ứng dụng công nghệ (Truyền thanh thông minh)	100%	Trung tâm Cung ứng dịch vụ công
16	Tỷ lệ bộ dữ liệu dùng chung của tỉnh được công khai dữ liệu mở phục vụ người dân, doanh nghiệp và nghiên cứu	20%	Các phòng, cơ quan, đơn vị liên quan
III	Kinh tế số và Xã hội số		
17	Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng nền tảng hợp đồng điện tử	80%	Phòng Kinh tế
18	Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số	50%	Phòng Kinh tế
19	Tỷ lệ người dân trưởng thành có tài khoản định danh điện tử mức 2 (VNeID).	95%	Công an xã
20	Tỷ lệ người dân trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử	15%	Phòng Văn hóa- Xã hội
21	Tỷ lệ người dân có Sổ sức khỏe điện tử điện bảo “đúng - đủ - sạch - thống nhất - dùng chung”	80%	Trạm Y tế xã
IV	An toàn thông tin		
22	Tỷ lệ khai báo, phê duyệt cấp độ và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ	100%	Phòng Văn hóa- Xã hội
23	Tỷ lệ triển khai giải pháp sẵn sàng phục hồi nhanh hoạt động của hệ thống thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp khi gặp sự cố, đưa hoạt động trở lại bình thường trong vòng 24 tiếng hoặc theo yêu cầu nghiệp vụ	100%	Trung tâm Phục vụ hành chính công; Các phòng, cơ quan, đơn vị liên quan.
24	Đảm bảo người dân được tiếp cận thông tin cảnh báo an toàn thông tin	100%	Phòng Văn hóa- Xã hội
V	Nguồn nhân lực		
25	Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức cấp xã được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản, AI	100%	Phòng Văn hóa- Xã hội
26	Tỷ lệ Tổ công nghệ số cộng đồng hoạt động hiệu quả, duy trì tập huấn	100%	Phòng Văn hóa- Xã hội
27	Tỷ lệ cơ sở giáo dục phổ thông có kế hoạch và triển khai hoạt động phổ cập kỹ năng số cho học sinh	100%	Các Trường học trên địa bàn xã

TT	Chỉ tiêu	Mục tiêu năm 2026	Cơ quan chủ trì/Đánh giá
28	Tỷ lệ người dân trong độ tuổi trưởng thành được tiếp cận, tập huấn, tuyên truyền về kỹ năng số cơ bản	100%	Phòng Văn hóa- Xã hội

